

Bản án số: 299/2024/HS-PT
Ngày: 28-6-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Việt Cường**

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Tấn Long**
Ông **Phạm Văn Hợp.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Văn Thị Mỹ Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Ông **Đặng Thọ Định** - Kiểm sát viên.

Ngày 28-6-2024, tại trụ sở. Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 244/2024/TLPT-HS ngày 14-5-2024 đối với **Đào Ngọc K.** Do có kháng cáo của bị cáo, kháng cáo của các bị hại và kháng cáo của những người đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2024/HS-ST ngày 27-3-2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Bị cáo và bị kháng cáo:

Đào Ngọc K, sinh ngày 24-10-1981 tại Hưng Yên; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Khu phố P, Phường Y, thành phố T, tỉnh Phú Yên; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Phó Giám đốc Công ty CP Kỹ thuật và Xây dựng G; con ông: Đào Ngọc K1, sinh năm 1953 và bà Phạm Thị K2 (đã chết); vợ là Đoàn Thị Minh T1, sinh năm 1984 và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 09-5-2023; đến ngày 06-10-2023, được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn cho Bảo lãnh, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo:

1. Ông Nguyễn Thanh Q, sinh năm 1981; địa chỉ cư trú: Thôn L, xã P1, huyện T2, tỉnh Bình Định (là đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị Thanh A), có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bà Hồ Thị Ngọc L1; địa chỉ cư trú: Thôn K3, xã P1, huyện T2, tỉnh Bình Định (là đại diện hợp pháp của bị hại Ngô Thanh Tr), có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1985; địa chỉ cư trú: Thôn L2, xã P2, huyện T2, tỉnh Bình Định (là đại diện hợp pháp của bị hại Phạm Đức T3), vắng mặt.

4. Ông Hồ Xuân Th, sinh năm 1995; địa chỉ cư trú: Thôn Đ, xã N1, thị xã A1, tỉnh Bình Định (là đại diện hợp pháp của bị hại Hồ Văn H2), có đơn xin xét xử vắng mặt.

5. Ông Hồ Ngọc L3, sinh năm 1956; địa chỉ cư trú: Thôn L4, xã N1, thị xã A1, tỉnh Bình Định (là đại diện hợp pháp của bị hại Hồ Ngọc L5), có đơn xin xét xử vắng mặt.

6. Ông Trần Văn Đ1, sinh năm 1973; địa chỉ cư trú: Khu vực T4, phường N2, thị xã A1, tỉnh Bình Định, có đơn xin xét xử vắng mặt.

7. Ông Nguyễn Thành L6, sinh năm 1992; địa chỉ cư trú: Thôn K3, xã P1, huyện T2, tỉnh Bình Định, có đơn xin xét xử vắng mặt.

8. Bà Nguyễn Thị G1, sinh năm 1971; địa chỉ cư trú: Khu vực H3, phường N2, thị xã A1, tỉnh Bình Định, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng có liên quan đến kháng cáo:*

Người bào chữa cho bị cáo Đào Ngọc K:

Luật sư **Đỗ Hải B1** - Văn phòng Luật sư Q1, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt tại phiên tòa.

(Vụ án còn có 01 bị cáo khác, nhưng không kháng cáo, không bị kháng nghị; còn có 03 bị hại khác; có 10 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và có 19 người làm chứng, nhưng không liên quan đến kháng cáo, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 15-9-2022, Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại TD (sau đây viết tắt là Công ty TD) do Nguyễn Thành D1 là Giám đốc tiến hành cho công nhân thi công xây dựng Khung K2 (ngăn giữa nhà xưởng với kho lạnh) của Nhà máy chế biến thực phẩm - Công ty TNHH MTV S1 Viet Nam (sau đây viết tắt là Công ty S1) tại Lô E3.1 Khu Công nghiệp N2 thuộc thị xã A1, tỉnh Bình Định. Số công nhân trực tiếp thi công Khung K2 gồm có: **(1)** Ông Ngô Thanh Tr, sinh năm 1985, trú tại thôn K3, xã P1, huyện T2, tô vách tường; **(2)** ông Hồ Ngọc L5, sinh năm 1998, trú tại thôn Thọ Lộc 2, xã N1, thị xã A1, tô vách tường; **(3)** bà Nguyễn Thị Thanh A, sinh năm 1988, trú tại thôn L, xã P1, huyện T2, trộn hồ ở dưới đất, sát bức tường; **(4)** ông Phạm Đức T3, sinh năm 1983, trú tại thôn TL, xã P2, huyện T2, tô vách tường; **(5)** ông Hồ Văn H2, sinh năm 1966, trú tại thôn Đ, xã N1, thị xã A1, tô vách tường; **(6)** ông Nguyễn Thanh Q, sinh năm 1981, trú tại thôn L, xã P1, huyện T2, tô vách tường; **(7)** ông Nguyễn Thành L6, sinh năm 1992, trú tại thôn K3, xã P1, huyện T2; tô vách tường; **(8)** bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1985, trú tại thôn TL, xã P2, huyện T2, trộn hồ ở dưới đất, sát vách tường; **(9)** ông Nguyễn Thanh V1, sinh năm 1952, trú tại thôn G2, xã P2, huyện T2, tô vách tường; **(10)** ông Trần Văn Đ1, sinh năm 1973, trú tại khu vực T4, phường N2, thị xã A1, phụ đưa hồ lên giàn; **(11)** bà Nguyễn Thị

G1, sinh năm 1971, trú tại khu vực H3, phường N2, thị xã A1, trộn hồ ở dưới đất, sát vách tường và (12) ông Nguyễn Văn Đ2 sinh năm 1963, trú tại khu vực A2, phường N2, thị xã A1 chịu trách nhiệm vận hành mô tơ để đưa hồ lên các giàn giáo và ngồi cách bức tường về hướng Đông - Nam khoảng 9->10 m.

Đến khoảng 16 giờ 15 phút cùng ngày, trong khi nhóm công nhân đứng trên giàn giáo gồm 04 tầng, cao cách đất khoảng 10 m, các giàn giáo được cột bằng dây kẽm vào các cộng râu sắt đã được đặt vào tường trước đó và khi đang tô xi măng thì trời mưa và có gió, lúc này bức tường rung lắc rồi ngã sập theo hướng Tây sang hướng Đông đè lên số công nhân đang thi công làm cho 03 người chết tại chỗ gồm: ông Ngô Thanh Tr, ông Hồ Ngọc L5 và bà Nguyễn Thị Thanh A. Lúc này, Đào Ngọc K và Nguyễn Thành D1 đang có mặt tại công trình đã cùng với những người khác tổ chức đưa các nạn nhân còn lại đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định. Sau đó, ông Phạm Đức T3 và ông Hồ Văn H2 chết tại bệnh viện; số công nhân còn lại bị thương gồm: ông Nguyễn Thanh Q, ông Nguyễn Thành L6, bà Nguyễn Thị H1, ông Nguyễn Thanh V1, bà Nguyễn Thị G1, ông Trần Văn Đ1. Riêng ông Nguyễn Văn Đ2 do ngồi xa bức tường và kịp thời chạy thoát.

Quá trình điều tra xác định: Ông Tsai Chia L6 (sinh năm 1977, quốc tịch Trung Quốc - Đài Loan; trú tại số 91 đường Zhonghe, quận Wuqi, thành phố Taichung, Trung Quốc - Đài Loan, là Tổng Giám đốc Công ty S1) có quen biết với ông Khổng Minh S2 (sinh năm 1972, trú tại số 127 đường số 39, phường T6, Quận Y1, Thành phố Hồ Chí Minh, là Giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại VB có trụ sở tại Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh), nên nhờ tìm giúp mặt bằng để xây Nhà máy chế biến thực phẩm và được ông S2 đồng ý. Sau đó, ông S2 giới thiệu cho ông L6 địa điểm Khu Công nghiệp N2 thuộc thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định là nơi có điều kiện thuận lợi để xây dựng Nhà máy chế biến thực phẩm và được ông L6 đồng ý. Sau đó, ông L6 đã cùng với ông S2 tiến hành các hoạt động xin phép đầu tư tại tỉnh Bình Định và ông L6 đề nghị Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại VB (sau đây viết tắt là Công ty VB) thi công công trình Nhà máy chế biến thực phẩm cho mình tại Khu Công nghiệp N2, thì được ông S2 đồng ý. Do Công ty VB không chuyên sâu về lĩnh vực thi công xây dựng nhà máy, nên ông S2 trao đổi với ông Đỗ Minh D2 (sinh năm 1974, trú tại số D6/13 chung cư A2, phường Y3, quận G4, Thành phố Hồ Chí Minh, là Giám đốc Công ty Cổ phần Kỹ thuật và Xây dựng G có trụ sở tại quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh) là mình chuẩn bị ký hợp đồng xây dựng công trình Nhà máy chế biến thực phẩm cho công ty của Đài Loan tại Bình Định và sẽ giao lại công trình này cho Công ty Cổ phần Kỹ thuật và Xây dựng G (sau đây viết tắt là Công ty G) thi công, thì được ông D2 đồng ý. Để triển khai bản vẽ kiến trúc theo ý tưởng của ông L6, ông S2 và ông D2 đã cử các kiến trúc sư của Công ty G thực hiện bản vẽ kiến trúc và sau đó ký xác nhận dưới danh nghĩa do Công ty VB lập để tính toán khối lượng công việc và làm cơ sở thỏa thuận giá trị hợp đồng với chủ đầu tư là Công ty S1, đồng thời cũng thỏa thuận giá trị hợp đồng với Công ty G.

Ngày 15-3-2022, Công ty S1 ký Hợp đồng xây dựng với Công ty VB với nội dung khoán toàn bộ 14 hạng mục công trình xây dựng Nhà máy chế biến thực phẩm

tại Khu Công nghiệp N2 thuộc thị xã A1, tỉnh Bình Định cho Công ty VB thi công, giá trị hợp đồng là 64.000.000.000 đồng (sáu mươi bốn tỷ đồng), phương thức của hợp đồng là Công ty VB nhận tổng thầu. Để thực hiện việc giám sát của Chủ đầu tư, thì trước thời điểm ký hợp đồng với Công ty VB, ông Tsai Chia L6 đã đăng thông tin tuyển nhân sự lên mạng xã hội và tuyển dụng ông Chen Chung Y5 (sinh năm 1972, trú tại số 103-13 đường Shangliao, quận Daliao, thành phố Cao Hùng, Đài Loan - Trung Quốc). Ông L6 kiểm tra thấy ông Y5 có các văn bằng, chứng chỉ về lĩnh vực xây dựng và được ông Y5 cho biết đã từng sang Việt Nam để giám sát thi công tại công trình Formusa Hà Tĩnh. Do thời điểm này đang còn dịch Covid 19 và khó tuyển nhân sự để cử đi Việt Nam nên ông L6 đã tuyển dụng ông Y5 và phân công đến tỉnh Bình Định. Ông L6 nói rõ nhiệm vụ của ông Y5 là giúp cho Công ty S1 thực hiện nhiệm vụ giám sát việc thi công của nhà thầu thi công và theo dõi tiến độ công việc để giúp thanh toán tiền khối lượng công việc hoàn thành (việc tuyển dụng, phân công nhiệm vụ này chỉ nói miệng).

Ngày 16-3-2022, Công ty VB ký Hợp đồng xây dựng với Công ty G để khoán lại toàn bộ 14 hạng mục thi công xây dựng Nhà máy chế biến thực phẩm đã ký kết vào ngày 15-3-2022 với Công ty S1 cho Công ty G thi công, với giá trị hợp đồng là 59.689.963.000 đồng. Phương thức của hợp đồng là Công ty G nhận tổng thầu (toàn bộ nội dung hợp đồng mà Công ty VB đã ký với Công ty S1 đều được chuyển giao lại cho Công ty G thực hiện, chỉ khác về giá trị hợp đồng). Cũng trong ngày 16-3-2022, ông Khổng Minh S2 đại diện Công ty VB ký quyết định thành lập Ban Chỉ huy công trình, gồm 09 người, do Đào Ngọc K làm Quản lý dự án, Nguyễn Đình H4 làm Chỉ huy trưởng và 07 Kỹ sư khác đều là nhân sự thuộc Công ty G, nhưng tham gia dưới danh nghĩa là Kỹ sư của Công ty VB, nhưng đến tháng 7-2022, Chỉ huy phó là Võ C1, Giám sát an toàn là Cao Thọ Ngọ và Kỹ sư thi công là Phạm Minh C2, đều thuộc Ban Chỉ huy công trình nghỉ việc. Riêng ông Nguyễn Đình H4 (sinh năm 1979, trú tại đường B2, khu phố A4, thành phố D4, tỉnh Bình Dương) là Chỉ huy trưởng công trình nhưng hoàn toàn không có mặt tại công trình (theo ông H4 khai: Ông được bộ phận nhân sự Công ty G yêu cầu cung cấp các loại văn bằng, chứng chỉ chuyên môn và đề nghị đi Bình Định để làm Chỉ huy trưởng công trình, nhưng ông H4 từ chối với lý do xa nhà và đang theo công trình tại Đồng Nai). Do công trình không có Chỉ huy trưởng, nên ông Đỗ Minh D2 đã trao đổi với Đào Ngọc K về việc này, thì được K đồng ý sẽ đảm nhận thêm nhiệm vụ của Chỉ huy trưởng công trình (K có chứng chỉ Chỉ huy trưởng).

Ngày 27-3-2022, Công ty G bắt đầu triển khai thi công công trình Nhà máy chế biến thực phẩm tại Lô E3.1 Khu Công nghiệp N2 (lúc này Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Bình Định chưa cấp Giấy phép xây dựng mà chỉ có Văn bản số 454/BQL-QLQH XD ngày 06-4-2022 đồng ý cho xây dựng trước một số hạng mục như tường rào, cổng ngõ, nhà bảo vệ...) và cử Đào Ngọc K làm Quản lý dự án (tại Quyết định bổ nhiệm số 03/QĐ ngày 15-3-2022 của Công ty G). Cũng trong tháng 3-2022, ông Khổng Minh S2 gọi điện cho ông Tsai Chia L6 (thời điểm này ông L6 không ở Việt Nam) đề nghị chuyển toàn bộ việc thi công Nhà máy chế biến thực phẩm cho Công ty G thực hiện, ông L6 đồng ý. Sau đó, ông L6 trao đổi qua điện thoại với ông Chen

Chung Y5 về việc thi công nhà máy sẽ được Công ty VB chuyển cho Công ty G thi công và ủy quyền cho ông Chen ký văn bản đồng ý về việc này. Ngày 02-4-2022, ông Y5 nhập cảnh vào Việt Nam và đến Khu Công nghiệp N2, thị xã A1, tỉnh Bình Định để thực hiện nhiệm vụ do ông L6 giao. Tiếp đó, Công ty VB do ông S2 đại diện ký văn bản đề nghị Công ty S1 đồng ý cho chuyển giao các hạng mục công trình nhà máy cho Công ty G thi công và ông Y5 đã đại diện Công ty S1 ký vào văn bản này (theo ông Chen khai: Khi ký văn bản đồng ý là vào khoảng 4-2022, sau thời điểm ông đến Việt Nam, nhưng văn bản này lấy ngày 15-3-2022). Trong quá trình giám sát, ông Y5 đã tham gia ký một số tài liệu như: Biên bản nghiệm thu, Nhật ký thi công, Biện pháp thi công công trình.

Cũng trong thời gian này, Nguyễn Thành D1 biết được Công ty G nhận thi công công trình Nhà máy chế biến thực phẩm tại Khu Công nghiệp N2, nên D1 gọi điện cho ông Đỗ Minh D2 (D1 có họ hàng với ông D2 và trước đây đã từng là Kỹ sư của Công ty G) xin được tham gia thi công xây dựng công trình này. Ông D2 nói D1 trao đổi trực tiếp với Đào Ngọc K để thống nhất và báo lại cho ông D2 biết. Đến đầu tháng 4-2022, D1 gặp K để trao đổi về việc thi công công trình và được K đồng ý giao thi công hạng mục nhà xưởng, trong đó có bức tường Khung K2 và khu văn phòng (thời điểm này, D1 chưa thành lập được công ty, nên không có tư cách pháp nhân). Ngày 09-4-2022, D1 đưa máy móc và thuê công nhân theo thời vụ (Không ký hợp đồng lao động) thi công các hạng mục như đã thỏa thuận với Đào Ngọc K. Đến tháng 6-2022, K thấy D1 tổ chức thi công chậm tiến độ, nên đề nghị D1 bàn giao lại việc thi công phần nhà văn phòng và chỉ tập trung thi công xây dựng nhà xưởng. Ngày 20-6-2022, Công ty TD được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và ngày 24-6-2022, giữa Công ty TD và Công ty G ký kết Hợp đồng thầu phụ xây dựng công trình để thi công hạng mục nhà xưởng như đã thống nhất với K trước đó. Đến ngày 25-7-2022, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Bình Định cấp Giấy phép xây dựng số 46/GPXD cho Công ty S1 được phép xây dựng Nhà máy chế biến thực phẩm.

Sau khi xây xong bức tường Khung K2 của Nhà máy chế biến thực phẩm, ông Chen Chung Y5, Đào Ngọc K và Nguyễn Thành D1 nhận thấy bức tường Khung K2 có chiều cao là 15,30 m và chiều dài là 38 m đứng độc lập, không có sự liên kết với các bộ phận, hạng mục nào xung quanh là không an toàn và tiềm ẩn nguy cơ xảy ra tai nạn, nhưng ông Y5 và K vẫn đề cho D1 tổ chức cho công nhân tiếp tục thi công, mà không dừng lại và cũng không có biện pháp nào để khắc phục nhằm đảm bảo an toàn lao động. Đến chiều ngày 15-9-2022, khi nhóm công nhân đang tiến hành tô tường Khung K2 thì đã xảy ra sự cố sập tường gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng như nêu trên.

Tại Văn bản ngày 29-9-2022, Đài khí tượng thủy văn tỉnh Bình Định cung cấp thông tin thời tiết từ ngày 10-9-2022 đến ngày 15-9-2022 tại Trạm Khí tượng Nông nghiệp A1, thuộc phường N6, thị xã A1, tỉnh Bình Định như sau: *Xu thế: khu vực tỉnh Bình Định chịu ảnh hưởng của phía Nam rãnh áp thấp có trục đi qua khu vực Trung Trung Bộ hoạt động kết hợp với gió mùa Tây Nam có cường độ trung bình đến mạnh* và Văn bản số 04/KTTV-BĐ ngày 13-3-2023, Đài khí tượng thủy văn tỉnh

Bình Định cung cấp thời tiết tại khu vực Trạm Khí tượng Nông nghiệp A1, thuộc phường N6, thị xã A1 (cách Khu Công nghiệp N2 07 km) vào ngày 15-9-2022 như sau: *Mây thay đổi, ngày nắng, chiều có mưa rào và dông mạnh, lượng mưa 32.0 mm (trong đó lượng mưa từ 16 giờ 00 phút đến 16 giờ 55 phút là 31.4 mm), đêm không mưa; gió mạnh nhất trung bình trong 2 phút là 12 m/s (cấp 6), hướng Tây Tây Bắc lúc 16 giờ 10 phút; gió giật 18 m/s (cấp 8) hướng Tây lúc 16 giờ 09 phút.*

Tại Bản kết luận giám định số 01/KL-TTQH&KĐXD ngày 27-3-2023, Trung tâm Quy hoạch và Kiểm định xây dựng tỉnh Bình Định kết luận nguyên nhân xảy ra sự cố:

Mặc dù, các bộ phận kết cấu thuộc Khung K2 đã được thi công đảm bảo yêu cầu về cường độ bê tông và các chỉ tiêu cơ lý của thép quy định trong Hồ sơ thiết kế thi công được duyệt, nhưng trên thực tế công trường đã xảy ra sự cố gây đổ đối với Khung K2. Nguyên nhân sự cố, đó là:

“Từ cao độ +0,00 m của Dầm số 1 (Đà kiềng ĐK6) trở lên theo phương thẳng đứng đến cao độ +15,30 m, Khung K2 đã được thi công ở trạng thái đứng độc lập, tách rời riêng biệt so với các bộ phận, hạng mục xung quanh. Như vậy, trong quá trình thi công, Nhà thầu đã áp dụng biện pháp thi công thực tế trên hiện trường đối với Khung K2 là không hợp lý, chưa đảm bảo sự ổn định, an toàn tuyệt đối theo sơ đồ làm việc không gian của hệ kết cấu do Nhà thầu tư vấn thiết kế lập. Đồng thời, các chủ thể có trách nhiệm quản lý an toàn thi công trên công trường đã chưa kịp thời thực hiện đầy đủ các biện pháp xử lý kỹ thuật phù hợp, cần thiết nhằm đảm bảo tính ổn định tổng thể cho Khung K2 trong quá trình thi công. Vì vậy, khi chịu tác động bất lợi của tải trọng gió, Khung K2 đã bị dao động chuyển vị đỉnh quá lớn, vượt quá giới hạn cho phép theo Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 5574-2018, gây mất ổn định tổng thể. Dẫn đến hệ kết cấu Khung K2 hiện hữu đã không đảm bảo khả năng chịu lực và bị phá hoại, gây đổ theo trạng thái giới hạn biến dạng”.

Tại các Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 337, 338, 339, 340 và số 341/2022/PY-TT cùng ngày 24-10-2022, Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định kết luận nguyên nhân chết của 05 công nhân:

- Ông Hồ Ngọc L5 chết do sốc đa chấn thương;
- Ông Ngô Thanh Tr chết do chấn thương gây vỡ sọ chảy máu nội sọ chèn ép não + đa chấn thương;
- Bà Nguyễn Thị Thanh A chết do sốc đa chấn thương;
- Ông Phạm Đức T3 chết do chấn thương gây vỡ sọ chảy máu nội sọ chèn ép não + đa chấn thương;
- Ông Hồ Văn H2 chết do chấn thương gây gãy cột sống cổ chèn ép + đa chấn thương.

Tại các Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 305, 306, 307 và số 309/PY-TT ngày 14-10-2022; số 308 và số 310/PY-TT ngày 26-12-2022, Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của 06 công nhân lần lượt như sau:

Ông Nguyễn Thanh Q: 11%; ông Nguyễn Thành L6: 18%; bà Nguyễn Thị G1: 19%; bà Nguyễn Thị H1: 32%; ông Nguyễn Thanh V1: 23% và ông Trần Văn D1: 13%.

Tại Kết luận định giá số 52/KL-HĐGTTTHS ngày 23-5-2023, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Bình Định kết luận về thiệt hại của hệ thống mảng tường Khung K2 có giá trị là: 443.846.000 đồng.

Ngày 12-6-2023 và ngày 26-6-2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Định có các văn bản đề nghị Sở Xây dựng tỉnh Bình Định xem xét và cho ý kiến đối với các bản Hợp đồng xây dựng được ký kết giữa Công ty S1 với Công ty VB và giữa Công ty VB với Công ty G về nội dung: Các hợp đồng được lập có đúng theo các quy định pháp luật về hợp đồng xây dựng không; có phải là phương thức tổng thầu không?. Ngày 30-6-2023, Sở Xây dựng tỉnh Bình Định có Văn bản số 2098/SXD-QLXD&VL trả lời với các nội dung:

- Chưa phát hiện nội dung nào của các Hợp đồng vi phạm quy định Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22-4-2015 (Nghị định số 37/2015/NĐ-CP) của Chính phủ quy định chi tiết về hợp đồng trong hoạt động xây dựng và Nghị định số 50/2021/NĐ-CP ngày 01-4-2021 (Nghị định số 50/2021/NĐ-CP) của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 37/2015/NĐ-CP;

- Trong các điều khoản của Nghị định số 37/2015/NĐ-CP và Nghị định số 50/2021/NĐ-CP không có quy định về “Phương thức tổng thầu”. Các bản Hợp đồng nêu trên sử dụng “Phương thức tổng thầu” là loại hợp đồng không có nêu trong Nghị định số 37/2015/NĐ-CP và Nghị định số 50/2021/NĐ-CP.

Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, Chủ đầu tư, các đơn vị thi công, các bị cáo đã bồi thường cho gia đình các nạn nhân, các bị hại, cụ thể như sau:

- Đại diện gia đình nạn nhân Ngô Thanh Tr đã nhận số tiền bồi thường, hỗ trợ là 590.448.000 đồng (trong đó: Công ty TD 30.000.000 đồng, Công ty G 476.248.000 đồng, Công ty VB 77.000.000 đồng, Công ty S1 7.200.000 đồng).

- Đại diện gia đình nạn nhân Hồ Ngọc L5 đã nhận số tiền bồi thường, hỗ trợ là 700.608.000 đồng (trong đó, Công ty TD 30.000.000 đồng, Công ty G 586.408.000 đồng, Công ty VB 77.000.000 đồng, Công ty S1 7.200.000 đồng).

- Đại diện gia đình nạn nhân Nguyễn Thị Thanh A đã nhận số tiền bồi thường, hỗ trợ là 485.352.000 đồng (trong đó, Công ty TD 30.000.000 đồng, Công ty G 371.152.000 đồng, Công ty VB 77.000.000 đồng, Công ty S1 7.200.000 đồng).

- Đại diện gia đình nạn nhân Phạm Đức T3 đã nhận số tiền bồi thường, hỗ trợ là 352.708.000 đồng (trong đó, Công ty TD 30.000.000 đồng, Công ty G 238.508.000 đồng, Công ty VB 77.000.000 đồng, Công ty S1 7.200.000 đồng);

- Đại diện gia đình nạn nhân Hồ Văn H2 đã nhận số tiền bồi thường, hỗ trợ là 319.796.000 đồng (trong đó, Công ty TD 30.000.000 đồng, Công ty G 205.596.000 đồng, Công ty VB 77.000.000 đồng, Công ty S1 7.200.000 đồng).

- Bị hại Nguyễn Thanh Q đã nhận số tiền bồi thường, hỗ trợ là 31.200.000 đồng (trong đó, Công ty TD 3.000.000 đồng, Công ty G 18.000.000 đồng, Công ty VB 7.000.000 đồng, Công ty S1 3.200.000 đồng).

- Bị hại Nguyễn Thành L6 đã nhận số tiền bồi thường, hỗ trợ là 36.328.000 đồng (trong đó, Công ty TD 3.000.000 đồng, Công ty G 23.128.000 đồng, Công ty VB 7.000.000 đồng, Công ty S1 3.200.000 đồng).

- Bị hại Nguyễn Thị H1 đã nhận số tiền bồi thường, hỗ trợ là 53.200.000 đồng (trong đó, Công ty TD 3.000.000 đồng, Công ty G 40.000.000 đồng, Công ty VB 7.000.000 đồng, Công ty S1 3.200.000 đồng).

- Bị hại Nguyễn Thanh V1 đã nhận số tiền bồi thường, hỗ trợ là 42.726.000 đồng (trong đó, Công ty TD 3.000.000 đồng, Công ty G 29.520.000 đồng, Công ty VB 7.000.000 đồng, Công ty S1 3.200.000 đồng).

- Bị hại Trần Văn Đ1 đã nhận số tiền bồi thường, hỗ trợ là 48.200.000 đồng (trong đó, Công ty TD 3.000.000 đồng, Công ty G 35.000.000 đồng, Công ty VB 7.000.000 đồng, Công ty S1 3.200.000 đồng).

- Bị hại Nguyễn Thị G1 đã nhận số tiền bồi thường, hỗ trợ là 50.200.000 đồng (trong đó, Công ty TD 3.000.000 đồng, Công ty G 37.000.000 đồng, Công ty VB 7.000.000 đồng, Công ty S1 3.200.000 đồng).

Trong tổng số tiền mà Công ty G hỗ trợ cho gia đình các bị hại, thì Đào Ngọc K bồi thường là 206.056.000 đồng. Đại diện gia đình các bị hại không yêu cầu bồi thường thêm và có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Đối với thiệt hại của hệ thống mảng tường Khung K2 là 443.846.000 đồng do sự cố sập tường gây ra và các chi phí liên quan đến việc thi công lại, Công ty S1 không yêu cầu các bị cáo bồi thường.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2024/HS-ST ngày 27-3-2024, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định:

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 298; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Đào Ngọc K 03 (ba) năm tù về tội “Vi phạm quy định về xây dựng gây hậu quả nghiêm trọng”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án (được trừ thời gian tạm giam từ ngày 09-5-2023 đến ngày 06-10-2023).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh, hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thành D1; quyết định xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Ngày 04-4-2024, Đào Ngọc K kháng cáo xin hưởng án treo.

- Ngày 04-4-2024, ông Nguyễn Thanh Q (là đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị Thanh A), bà Hồ Thị Ngọc L1 (là đại diện hợp pháp của bị hại Ngô Thanh Tr), ông Hồ Xuân Th (là đại diện hợp pháp của bị hại Hồ Văn H2) và ông Hồ Ngọc L3 (là đại diện hợp pháp của bị hại Hồ Ngọc L5) kháng cáo, đề nghị sửa bản án sơ thẩm, cho bị cáo Đào Ngọc K được hưởng án treo.

- Ngày 04-4-2024, các bị hại là bà Nguyễn Thị H1, ông Trần Văn Đ1, ông Nguyễn Thành L6 và bà Nguyễn Thị G1 kháng cáo, đề nghị sửa bản án sơ thẩm, cho bị cáo Đào Ngọc K được hưởng án treo.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Sau khi xét xử phúc thẩm, bị cáo Đào Ngọc K; những người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị Thanh A, Ngô Thanh Tr, Hồ Xuân Th, Hồ Ngọc L5 và các bị hại Nguyễn Thị H1, Trần Văn Đ1, Nguyễn Thành L6 và Nguyễn Thị G1 kháng cáo bản án. Đơn kháng cáo của bị cáo, của những người đại diện hợp pháp của bị hại và của các bị hại là trong thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Đào Ngọc K có đơn xin hoãn phiên tòa, với lý do bị cáo phải nhập viện, nhưng không cung cấp được tài liệu để chứng minh bị cáo đang điều trị bệnh, do đó việc vắng mặt của bị cáo không thuộc trường hợp bất khả kháng hoặc do trở ngại khách quan; những người đại diện hợp pháp của bị hại và các bị hại kháng cáo, nhưng đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, căn cứ Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định xét xử vắng mặt bị cáo và những người đại diện hợp pháp của bị hại và các bị hại.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đào Ngọc K.
- Không chấp nhận kháng cáo của các bị hại là bà Nguyễn Thị H1, ông Trần Văn Đ1, ông Nguyễn Thành L6 và bà Nguyễn Thị G1.
- Không chấp nhận kháng cáo của những người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Thanh Q, bà Hồ Thị Ngọc L1, ông Hồ Xuân Th và ông Hồ Ngọc L3.
- Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm về Phân trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Đào Ngọc K.

[2]. Xét kháng cáo:

[2.1]. Về tội danh:

Ngày 15-9-2022, trong quá trình thi công xây dựng các hạng mục nhà xưởng của Nhà máy chế biến thực phẩm - Công ty TNHH MTV S1 VietNam tại Lô E3.1 Khu Công nghiệp N2 thuộc thị xã A1, tỉnh Bình Định, Nguyễn Thành D1 và Đào Ngọc K nhận biết được bức tường Khung K2 của nhà máy có chiều cao 15,30 m và chiều dài 38 m đứng độc lập, tách rời riêng biệt so với các bộ phận, hạng mục xung quanh là không đảm bảo an toàn và tiềm ẩn nguy cơ xảy ra tai nạn, nhưng cả hai đều không

có biện pháp chống đỡ, giữ gìn với điểm cố định nào; không thông báo với Chủ đầu tư hoặc các đơn vị có liên quan để tìm cách khắc phục hoặc dừng thi công, mà vẫn tiến hành cho công nhân tô tường, từ đó xảy ra sự cố sập bức tường Khung K2. Hậu quả, làm chết 05 người, bị thương 06 người (với tổng tỷ lệ thương tích là 116%) và gây thiệt hại về tài sản là 443.846.000 đồng.

Hành vi nêu trên của Đào Ngọc K đã vi phạm quy định tại khoản 9, khoản 11 Điều 13 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 21-01-2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; vi phạm quy định tại điểm d khoản 1 Điều 113 của Luật Xây dựng năm 2014 đã gây ra hậu quả nghiêm trọng là “Làm chết 03 người trở lên”. Vì vậy, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định kết án Đào Ngọc K về tội “Vi phạm các quy định về xây dựng gây hậu quả nghiêm trọng” theo điểm a khoản 3 Điều 298 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Về hình phạt:

Do bị cáo, những người đại diện hợp pháp của bị hại và các bị hại kháng cáo đều đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét, giải quyết cùng nội dung.

Hành vi phạm tội của Đào Ngọc K là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định của Nhà nước về xây dựng; trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của nhiều người, tài sản của người khác và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần phải xử phạt bị mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã cùng với Công ty Cổ phần kỹ thuật và xây dựng G, Công ty Cổ phần xây dựng và thương mại VB, Công ty TNHH MTV S1 VietNam bồi thường toàn bộ thiệt hại cho tất cả các bị hại và được các bị hại xin giảm hình phạt, gia đình bị cáo có công với cách mạng; do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xử phạt bị cáo 03 năm tù (mức khởi điểm của khung hình phạt thấp hơn liền kề) là thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và các bị hại kháng cáo, đều đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo, nhưng tại Tòa án cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được tài liệu để chứng minh có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đồng thời, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, làm chết 05 người, bị thương 06 người (với tổng tỷ lệ thương tích là 116%) và gây thiệt hại về tài sản là 443.846.000 đồng. Vì vậy, để cải tạo, giáo dục bị cáo, cũng như ngăn chặn và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

[5]. Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.
 - Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đào Ngọc K.
 - Không chấp nhận kháng cáo của các bị hại là bà Nguyễn Thị H1, ông Trần Văn Đ1, ông Nguyễn Thành L6 và bà Nguyễn Thị G1.
 - Không chấp nhận kháng cáo của những người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Thanh Q, bà Hồ Thị Ngọc L1, ông Hồ Xuân Th và ông Hồ Ngọc L3.
 - Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2024/HS-ST ngày 27-3-2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định về phần Trách nhiệm hình sự đối với Đào Ngọc K.
2. Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 298; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Đào Ngọc K 03 (ba) năm tù về tội “Vi phạm quy định về xây dựng gây hậu quả nghiêm trọng”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án (được trừ thời gian tạm giam từ ngày 09-5-2023 đến ngày 06-10-2023).
3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.
4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đào Ngọc K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.
5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- TANDTC - Vụ I;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Cơ quan CSĐT- CA tỉnh Bình Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Cục THA dân sự tỉnh Bình Định;
- Bị cáo (theo địa chỉ);
- Những người kháng cáo (theo địa chỉ);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Phòng HCTP, LTHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Việt Cường